

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 293/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17/8/2020.

Về việc: “*Tranh chấp về Ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Dân;
2. Ông Trần Đăng Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Xuyên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 167/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020, về việc “*Tranh chấp về ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/7/2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Yến O, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: ấp T, xã V, huyện C, An Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn U, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: ấp T, xã V, huyện C, An Giang.

(Vắng mặt bị đơn anh Trần Văn U, đã tổng đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Yến O và lời khai tại phiên tòa có nội dung như sau: Chị Lê Thị Yến O sống chung với anh Trần Văn U từ năm 2003, hôn nhân xây dựng trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Khánh, Long Xuyên, An Giang (giấy đăng ký kết hôn số 20 ngày 06/5/2005). Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 06 năm phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh U không lo làm ăn mà uống rượu bê tha bỏ

mặc vợ con không chăm lo mà còn chửi bới và nhục mạ, mặc dù rất nhiều lần khuyên can nhưng không có kết quả. Vợ chồng chung sống có 02 con chung tên Trần K sinh ngày 28/3/2004 và Trần Kiều D sinh ngày 25/01/2009, hiện tại cháu Duyên sống với chị O và cháu Kiệt đang sống chung với anh U.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Lê Thị Yến O yêu cầu được ly hôn với anh Trần Văn U; Về con chung không yêu cầu giải quyết; Về tài sản chung tự thỏa thuận.

** Về phía bị đơn anh Trần Văn U Thì:* Tòa án đã nhiều lần gửi Thông báo đến gia đình nhằm tạo điều kiện hoà giải đoàn tụ và hàn gắn quan hệ vợ chồng giữa hai người nhưng anh đã vắng mặt không lý do. Qua chứng cứ thu thập được thì anh Trần Văn U có nơi cư trú tại ấp T, xã V, huyện C, An Giang; Hiện tại anh Trần Văn U có mặt tại địa phương, những Thông báo của Tòa án gửi thì anh và gia đình không đồng ý ký nhận. Vì vậy, Tòa án đã thông qua Thừa phát lại thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật để mở phiên tòa xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng:* Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự Thì Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, bị đơn anh Trần Văn U vắng mặt lần thứ hai, căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Yến O đã thừa nhận có sống chung như vợ chồng với anh Trần Văn U từ năm 2003 và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; Nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị Lê Thị Yến O xin được ly hôn với anh Trần Văn U. Xét thấy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình 2014; Cuộc sống hôn nhân vợ chồng là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau nhưng quan hệ vợ chồng giữa chị O và anh U đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn tồn tại, Tòa án nhiều lần mời anh Trần Văn U để hòa giải cho anh chị đoàn tụ nhưng anh không còn quan tâm đến cuộc sống vợ chồng, vẫn không có mặt. Như vậy, quan hệ vợ chồng giữa anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa hai người không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Yến O là được ly hôn với anh Trần Văn U.

[3] *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng*: Chị Lê Thị Yến O thừa nhận 02 cháu Trần K sinh ngày 28/3/2004 và Trần Kiều D sinh ngày 25/01/2009 là con chung của chị và anh Trần Văn U và giấy khai sinh của cháu cũng đã thể hiện điều này. Tuy nhiên, chị Lê Thị Yến O không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét, nếu sau này các bên có tranh chấp việc nuôi con và cấp dưỡng thì sẽ khởi kiện trong vụ án khác.

[4] *Về quan hệ tài sản, nợ chung*: Các bên tự thỏa thuận và không yêu cầu giải quyết.

[5] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do chị Lê Thị Yến O có yêu cầu ly hôn với anh Trần Văn U nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 9, Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình 2014; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử*:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Yến O là được ly hôn với anh Trần Văn U. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 20 ngày 06/5/2005 do Ủy ban nhân dân xã Mỹ Khánh (thành phố Long Xuyên) cấp không còn giá trị pháp lý.

* *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng*: Không yêu cầu giải quyết.

* *Về quan hệ tài sản, nợ chung*: Tự thỏa thuận.

* *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Chị Lê Thị Yến O phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0006911 ngày 20/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang; Được khấu trừ nên chị Lê Thị Yến O đã nộp xong.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Riêng anh Trần Văn U có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt bản án hợp lệ, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh An Giang;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- UBND xã Mỹ Khánh (Long Xuyên);
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

